

Số: 472/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 238/TTr-SCT ngày 14 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (Phần I. Danh mục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các

cơ quan đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm: Niêm yết công khai thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của địa phương; Hoàn thành việc cấu hình thủ tục hành chính trên phần mềm hệ thống xử lý dịch vụ công tập trung; Triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này (*Phần II. Nội dung thủ tục hành chính*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP, TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP
THỰC THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ chi phí di dời	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện; - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.	UBND cấp huyện
2	Hỗ trợ đầu tư nhà xưởng mới					
3	Hỗ trợ thuê mặt bằng					

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP, TIỂU THỦ
CÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN
NHÂN DÂN CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

1. Hỗ trợ chi phí di dời

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ theo hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, tiến hành xác minh, kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện hỗ trợ thì ban hành văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện trả kết quả cho cơ sở.

* Thời gian tiếp nhận: Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí di dời (Mẫu số 01);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đề nghị hỗ trợ (bản sao);

- Hợp đồng di dời (bản sao);

- Hợp đồng thuê mặt bằng (bản sao);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị kinh doanh hạ tầng (bản sao);
- Dự toán chi phí di dời được thẩm định theo quy định.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

d) Thời hạn giải quyết: 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bao gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh đang hoạt động theo quy định của pháp luật trước ngày 05/02/2022, hiện đang sử dụng đất ở, đất vườn hoặc thuê lại đất, nhà xưởng để hoạt động (trừ trường hợp lấn chiếm) đăng ký di dời.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt hỗ trợ chi phí di dời (Mẫu số 04).

h) Lệ phí (nếu có): Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí di dời (Mẫu số 01).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ sở phải di dời toàn bộ hoạt động sản xuất ra khỏi các khu dân cư, đô thị.
- Việc sử dụng diện tích đất tại vị trí đã di dời của các cơ sở phải di dời thực hiện theo quy hoạch xây dựng của địa phương, quy định của pháp luật về đất đai và bảo vệ môi trường.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

Mẫu số 01: Đơn đề nghị hỗ trợ di dời

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ DI DỜI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố

1. Tên cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:..... 4. Fax:.....
5. E-mail:.....
6. Người đứng đầu:
- Họ và tên:- Chức vụ:
- Điện thoại:
7. Quy mô tháo dỡ, di dời:
-
-

8. Đề nghị xem xét hỗ trợ:

TT	Hoạt động	Nội dung cụ thể	Ghi chú
1	Tháo dỡ		
2	Vận chuyển		

9. Tổng kinh phí thực hiện:.....
- Kinh phí tháo dỡ:.....
- Kinh phí di dời:.....
- Khác:.....
10. Kinh phí đề nghị Nhà nước hỗ trợ:.....
11. Thành phần hồ sơ kèm theo, gồm:
-
-
12. Nội dung cam kết:

Chúng tôi xin cam kết chưa nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho nội dung đề nghị hỗ trợ theo đơn đề nghị này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời cam kết này. Chúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực các thông tin, nội dung, tài liệu liên quan kèm theo do chúng tôi cung cấp để đề nghị hỗ trợ kinh phí. Nếu không triển khai thực hiện sẽ hoàn trả lại toàn bộ kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đã cấp./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đứng đầu cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)*

Mẫu số 04: Quyết định phê duyệt hỗ trợ kinh phí di dời**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày.....tháng.....năm.....

**QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt hỗ trợ kinh phí di dời****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ/ THÀNH PHỐ.....**

Căn cứ

Căn cứ

Xét đề nghị

Xét đề nghị của,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Hỗ trợ kinh phí di dời với các nội dung sau:

- Đơn vị được hỗ trợ:

- Địa chỉ:

- Người đại diện: Chức vụ:

- Thời gian thực hiện:.....

- Hạng mục hỗ trợ:

- Tổng kinh phí thực hiện:

- Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ:

(Bằng chữ:))

- Nguồn vốn:

Điều 2. có trách nhiệm thực hiện và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đúng mục tiêu; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành của nhà nước; báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện/thị xã, thành phố để quản lý, theo dõi.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND huyện/thị xã, thành phố, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như điều 4;

-

-

- Đơn vị được hỗ trợ:.....;

- Lưu: VT,....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

2. Hỗ trợ đầu tư nhà xưởng mới

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ theo hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, tiến hành xác minh, kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện hỗ trợ thì ban hành văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện trả kết quả cho cơ sở.

* Thời gian tiếp nhận: Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ đầu tư nhà xưởng mới (Mẫu số 02);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đề nghị hỗ trợ (bản sao);

- Dự toán xây dựng nhà xưởng được thẩm định theo quy định; Hợp đồng thuê mặt bằng (bản sao);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị kinh doanh hạ tầng (bản sao);

- Hợp đồng di dời (bản sao).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

d) Thời hạn giải quyết: 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bao gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh đang hoạt động theo quy định của pháp luật trước ngày 05/02/2022, hiện đang sử dụng đất ở, đất vườn hoặc thuê lại đất, nhà xưởng để hoạt động (trừ trường hợp lấn chiếm) đăng ký di dời.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt hồ trợ đầu tư nhà xưởng mới (Mẫu số 05).

h) Lệ phí (nếu có): Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hồ trợ đầu tư nhà xưởng mới (Mẫu số 02).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ sở phải di dời toàn bộ hoạt động sản xuất ra khỏi các khu dân cư, đô thị.
- Việc sử dụng diện tích đất tại vị trí đã di dời của các cơ sở phải di dời thực hiện theo quy hoạch xây dựng của địa phương, quy định của pháp luật về đất đai và bảo vệ môi trường.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

Mẫu số 02: Đơn đề nghị hỗ trợ đầu tư nhà xưởng mới**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ NHÀ XƯỞNG MỚI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố

1. Tên cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:
-
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:..... 4. Fax:.....
5. E-mail:.....
6. Người đứng đầu:
- Họ và tên: Chức vụ:
- Điện thoại:
7. Quy mô đầu tư nhà xưởng:.....
-
8. Đề nghị xem xét hỗ trợ:
-
-
9. Tổng kinh phí thực hiện:.....
- Trong đó:
- Kinh phí đầu tư nhà xưởng:.....
- Khác:.....
10. Kinh phí đề nghị Nhà nước hỗ trợ:.....
11. Thành phần hồ sơ kèm theo, gồm:
-
-
12. Nội dung cam kết:

Chúng tôi xin cam kết chưa nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho nội dung đề nghị hỗ trợ theo đơn đề nghị này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời cam kết này. Chúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực các thông tin, nội dung, tài liệu liên quan kèm theo do chúng tôi cung cấp để đề nghị hỗ trợ kinh phí. Nếu không triển khai thực hiện sẽ hoàn trả lại toàn bộ kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đã cấp.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đứng đầu cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Mẫu số 05: Quyết định phê duyệt hỗ trợ đầu tư nhà xưởng mới

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt hỗ trợ đầu tư nhà xưởng mới**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ/ THÀNH PHỐ.....

Căn cứ

Căn cứ

Xét đề nghị

Xét đề nghị của,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí đầu tư nhà xưởng mới với các nội dung sau:

- Đơn vị được hỗ trợ:

- Địa chỉ:

- Người đại diện: Chức vụ:

- Thời gian thực hiện:.....

- Hạng mục hỗ trợ:

- Tổng kinh phí thực hiện:

- Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ:

(*Bằng chữ:*

- Nguồn vốn:

Điều 2. có trách nhiệm thực hiện và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đúng mục tiêu; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành của nhà nước; báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện/thị xã, thành phố để quản lý, theo dõi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND huyện/thị xã, thành phố, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;

-

-

- Đơn vị được hỗ trợ:.....;

- Lưu: VT,....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

3. Hỗ trợ thuê mặt bằng

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1 : Cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ theo hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, tiến hành xác minh, kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện hỗ trợ thì ban hành văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện trả kết quả cho cơ sở.

* Thời gian tiếp nhận: Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 00
- Buổi chiều: từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện;
- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ thuê mặt bằng (Mẫu số 03);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đề nghị hỗ trợ (bản sao);
- Hợp đồng thuê mặt bằng (bản sao);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị kinh doanh hạ tầng (bản sao);
- Hợp đồng di dời (bản sao).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

d) Thời hạn giải quyết: 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bao gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh đang hoạt động theo quy định của pháp luật trước ngày 05/02/2022, hiện đang sử dụng đất ở, đất vườn hoặc thuê lại đất, nhà xưởng để hoạt động (trừ trường hợp lấn chiếm) đăng ký di dời.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt hồ trợ thuê mặt bằng (Mẫu số 06).

h) Lệ phí (nếu có): Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hồ trợ thuê mặt bằng (Mẫu số 03).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ sở phải di dời toàn bộ hoạt động sản xuất ra khỏi các khu dân cư, đô thị.
- Việc sử dụng diện tích đất tại vị trí đã di dời của các cơ sở phải di dời thực hiện theo quy hoạch xây dựng của địa phương, quy định của pháp luật về đất đai và bảo vệ môi trường.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

Mẫu số 03: Đơn đề nghị hỗ trợ thuê mặt bằng**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THUÊ MẶT BẰNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố

1. Tên cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

2. Địa chỉ:

3. Điện thoại:..... 4. Fax:.....

5. E-mail:.....

6. Người đứng đầu:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Điện thoại:

7. Quy mô diện tích thuê mặt bằng:

8. Đề nghị xem xét hỗ trợ thuê mặt bằng

9. Tổng kinh phí thực hiện:

Trong đó:

- Kinh phí thuê mặt bằng:.....

- Khác:.....

10. Kinh phí đề nghị Nhà nước hỗ trợ:.....

11. Thành phần hồ sơ kèm theo, gồm:

-

-

12. Nội dung cam kết:

Chúng tôi xin cam kết chưa nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho nội dung đề nghị hỗ trợ theo đơn đề nghị này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời cam kết này. Chúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực các thông tin, nội dung, tài liệu liên quan kèm theo do chúng tôi cung cấp để đề nghị hỗ trợ kinh phí. Nếu không triển khai thực hiện sẽ hoàn trả lại toàn bộ kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đã cấp.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đứng đầu cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)*

Mẫu số 06: Quyết định phê duyệt hỗ trợ thuê mặt bằng**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày.....tháng.....năm.....

**QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt hỗ trợ thuê mặt bằng****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ/ THÀNH PHỐ.....**

Căn cứ

Căn cứ

Xét đề nghị

Xét đề nghị của,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Hỗ trợ kinh phí di dời với các nội dung sau:

- Đơn vị được hỗ trợ:

- Địa chỉ:

- Người đại diện: Chức vụ:

- Thời gian thực hiện:.....

- Hạng mục hỗ trợ:

- Tổng kinh phí thực hiện:

- Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ:

(Bằng chữ:))

- Nguồn vốn:

Điều 2. có trách nhiệm thực hiện và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đúng mục tiêu; thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành của nhà nước; báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện/thị xã, thành phố để quản lý, theo dõi.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND huyện/thị xã, thành phố, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.**Nơi nhận:**

- Như điều 4;

-

-

- Đơn vị được hỗ trợ:.....;

- Lưu: VT,....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**